TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2017/DS-ST
Ngày: 12-7-2017
V/v tranh chấp dân sự về
hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Văn Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Mạnh Hải

2. Ông Phan Ngọc Thạch

-Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 319/2016/TLST-DS ngày 29 tháng 12 năm 2016 về việc tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2017/QĐXX-ST ngày 12 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hà Thị N , sinh năm: 1971; trú tại: Số 465 đường LD, khu phố M, thị trấn T, huyện C, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Lê Văn T, sinh năm: 1976; trú tại: Tổ 1, ấp B, xã N, huyện C, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 20/12/2016 và trong quá trình xét xử nguyên đơn Hà Thị N trình bày như sau:

Vào ngày 10/10/2014, bà N có cho ông Lê Văn T vay số tiền 30.000.000đồng, lãi suất thỏa thuận 3%/tháng, không hẹn thời gian trả. Khi vay ông T có ký giấy nhận nợ, đến nay ông T chưa trả nợ gốc và tiền lãi.

Nay bà N yêu cầu ông T trả số tiền gốc là 30.000.000 đồng và tiền lãi theo mức lãi suất 1%/tháng kể từ ngày vay 10/10/2014 cho đến ngày xét xử sơ thẩm.

Trong đơn khởi kiện bà N yêu cầu anh Tạ Văn B cùng anh Lê Văn T trả số tiền nợ 30.000.000 đồng. Đến ngày 17/5/2017 bà N rút một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu ông B cùng ông T trả số nợ này.

- Bị đơn là anh Lê Văn T trình bày theo biên bản lấy lời khai ngày 17/5/2017:

Ông T thống nhất với lời trình bày của bà N. Ông thừa nhận còn nợ bà N số tiền vay gốc 30.000.000 đồng và tiền lãi. Ông T đồng ý trả số tiền vay gốc 30.000.000 đồng và tiền lãi theo mức lãi suất 1%/tháng theo yêu cầu của bà N.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu: Tòa án nhân dân huyện Tân Châu thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ về trình tự thủ tục tố tụng, thực hiện đầy đủ theo quy định pháp luật. Các đương sự chấp hành và thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo pháp luật tố tụng.

Về ý kiến giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Hà Thị N đối với ông Lê Văn T về số tiền vay gốc 30.000.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày vay 10/10/2014 đến ngày xét xử sơ thẩm 12/7/2017 là 33 tháng 02 ngày số tiền 9.920.000 đồng, tổng cộng vốn lãi là 39.920.000 đồng.

Ghi nhận bà N tự nguyện không yêu cầu ông Tạ Văn B cùng ông T trả số nợ nêu trên.

Ghi nhận ông T đồng ý trả cho bà N số tiền gốc 30.000.000 đồng và tiền lãi theo mức lãi suất 1%/tháng từ ngày vay 10/10/2014 cho đến nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn bà Hà Thị N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn ông Lê Văn T có đơn đề nghị vắng mặt khi hòa giải, xét xử nên căn cứ vào Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vụ án.

[2] Bị đơn là ông T thừa nhận còn nợ và đồng ý trả bà N số tiền gốc 30.000.000 đồng và tiền lãi theo mức lãi suất 1%/tháng từ ngày vay 10/10/2014 cho đến ngày xét xử sơ thẩm nên Hội đồng xét xử ghi nhận và đây là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[3] Việc bà N rút một phần yêu cầu khởi kiện trước khi xét xử đối với ông Tạ Văn B là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Án phí: Ông T phải chịu án phí theo Khoản 2 Điều 27 Pháp lệnh số:10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự.

1.Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hà Thị N về tranh chấp dân sự hợp đồng vay tài sản đối với ông Lê Văn T.

Ông Lê Văn T có nghĩa vụ trả cho bà Hà Thị N số tiền 39.920.000 đồng (ba mươi chín triệu chín trăm hai mươi ngàn đồng), trong đó tiền gốc 30.000.000 đồng, tiền lãi 9.920.000 đồng.

Kể từ ngày bà Hà Thị N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh ông Lê Văn T không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng ông T còn phải trả cho bà N số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

2.Về án phí:

Ông Lê Văn T phải chịu 1.996.000 đồng (một triệu chín trăm chín mươi sáu ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Hà Thị N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh hoàn trả cho bà Hà Thị N số tiền 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0023813 ngày 29 tháng 12 năm 2016.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bà N, ông T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND huyện TC;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án .

(đã ký)

Lưu Văn Sơn